|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**Số: /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh - Trung tâm**

**đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Căn cứ Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 2531/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động Chính phủ, Chương trình hành động của Thành uỷ thực hiện Nghị Quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 3818/KH-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai các chương trình, công trình, dự án thi đua tiêu biểu chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

 Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh - Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực” (sau đây gọi là Đề án) như sau:

**I. TỔNG QUAN**

Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, nguồn nhân lực chất lượng cao trở thành yếu tố quyết định đối với sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia. Thành phố Hồ Chí Minh, với vai trò là trung tâm kinh tế, văn hóa và giáo dục lớn nhất của Việt Nam, có tiềm năng lớn để phát triển thành một trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ không chỉ nhu cầu trong nước mà còn cho các quốc gia trong khu vực.

Mục tiêu của đề án này là xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành một trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn của thị trường lao động trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, quản lý, y tế, giáo dục, tài chính và các ngành nghề chuyên sâu khác.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Đến năm 2045, Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao (NNLCLC) hàng đầu của Việt Nam và khu vực Đông Nam Á, tập trung thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thu hút sinh viên và nhân lực quốc tế góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế, xây dựng hệ sinh thái giáo dục mang tính toàn cầu, liên kết chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp, phát triển cơ sở hạ tầng và dịch vụ hiện đại đạt chuẩn quốc tế.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thành đô thị giáo dục, đổi mới và quốc tế hóa dựa trên các trụ cột chính, tập trung vào 3 trụ cột (i) trung tâm sinh viên quốc tế (Student hub), (ii) trung tâm nhân lực quốc tế (Talent hub) và (iii) trung tâm đổi mới sáng tạo quốc tế (Innovation hub). Xây dựng hệ thống giáo dục và đào tạo đạt chuẩn quốc tế, cung cấp nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng nghề nghiệp tốt, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động chuyển giao công nghệ và hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, tạo động lực tăng trưởng kinh tế bền vững.

Tăng tỷ lệ giảng viên và sinh viên quốc tế lần lược 10% và 15% đến năm 2045, nhằm thúc đẩy môi trường học tập đa dạng văn hóa và nâng cao chất lượng đào tạo.

Hỗ trợ thực tập và tuyển dụng cho 70% sinh viên trong các chương trình liên kết doanh nghiệp, đảm bảo 100% sinh viên có trải nghiệm thực tế ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

Đào tạo, bồi dưỡng NNLCLC của cả nước và khu vực Đông Nam Á có 09 đặc trưng sau: (1) Đáp ứng nhu cầu việc làm có tính quốc tế sau khi được đào tạo; (2) Dễ thích nghi khi điều kiện công nghệ, việc làm thay đổi; (3) Dễ đào tạo lại và đào tạo nâng cao, đòi hỏi phải có kiến thức và kỹ năng thiết yếu; (4) Làm chủ bản thân, có khả năng tự học, tự rèn luyện, sáng tạo, đổi mới để con người có thể khởi nghiệp, cập nhật thông tin và chuyển hoá thành tri thức của bản thân và phát triển tri thức mới; (5) Kỹ năng mềm (thái độ, hiểu biết văn hóa dân tộc mình và dân tộc khác, thói quen văn hoá hợp tác, giao tiếp,...); (6) Sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong môi trường quốc tế; (7) Có vị trí công việc tốt, hiệu quả cao, thu nhập cao; (8) Sức khỏe tốt, đáp ứng yêu cầu công việc; (9) Yêu nước, trung thành với tổ quốc, sẵn sàng cống hiến vì lợi ích của cộng đồng.

**II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP**

## **1. Nội dung**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, sinh viên quốc tế ngày càng khắt khe hơn trong việc lựa chọn điểm đến du học, họ không chỉ tìm kiếm bằng cấp có giá trị quốc tế mà còn mong muốn trải nghiệm môi trường học tập chất lượng cao và cơ hội phát triển nghề nghiệp tốt. Do đó, nâng cao chất lượng giáo dục là chìa khóa then chốt để thu hút sinh viên quốc tế đến học tập tại Thành phố Hồ Chí Minh. Chất lượng giáo dục tốt là nền tảng để xây dựng uy tín và sức hấp dẫn cho các trường đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh. Chương trình đào tạo tiên tiến, bằng cấp được công nhận rộng rãi, cùng với đội ngũ giảng viên có trình độ cao sẽ thu hút sự quan tâm của sinh viên quốc tế. Khi sinh viên quốc tế hài lòng với chất lượng giáo dục, họ sẽ trở thành những đại sứ quảng bá hình ảnh tích cực cho thành phố, góp phần nâng cao vị thế giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh trên trường quốc tế.

Bên cạnh đó, việc thu hút người nước ngoài đến làm việc và sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh là chiến lược quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn nhân lực quốc tế mang đến kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút đầu tư nước ngoài và thúc đẩy du lịch. Sự giao lưu văn hóa, trao đổi kiến thức với người nước ngoài thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và giúp Thành phố Hồ Chí Minh hội nhập quốc tế sâu rộng hơn. Sự hiện diện của người nước ngoài làm phong phú thêm đời sống văn hóa, thúc đẩy phát triển các dịch vụ tiện ích, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Đồng thời, thu hút người nước ngoài còn góp phần nâng cao hình ảnh Thành phố Hồ Chí Minh trên trường quốc tế, khẳng định vị thế là một thành phố năng động, cởi mở và hội nhập, thu hút nhân tài quốc tế đóng góp vào sự phát triển bền vững của thành phố.

Hệ sinh thái khởi nghiệp vững mạnh là nền tảng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh. Bằng cách cung cấp không gian làm việc chung, chương trình ươm tạo, nguồn vốn đầu tư, dịch vụ tư vấn và hỗ trợ pháp lý, thành phố tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển, thúc đẩy tinh thần đổi mới sáng tạo và khơi dậy làn sóng khởi nghiệp mạnh mẽ. Các doanh nghiệp khởi nghiệp thành công không chỉ tạo ra nhiều việc làm mới, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế mà còn thu hút đầu tư, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Hệ sinh thái này cũng là môi trường lý tưởng để ươm mầm nguồn nhân lực chất lượng cao, trang bị cho người trẻ kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm thực tiễn. Hơn nữa, một hệ sinh thái khởi nghiệp sôi động sẽ nâng cao vị thế của Thành phố Hồ Chí Minh trên bản đồ khởi nghiệp quốc tế, thu hút đầu tư, nhân tài và khẳng định vị thế là trung tâm kinh tế, đổi mới sáng tạo của khu vực. Nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp còn hướng đến giải quyết các vấn đề xã hội trong các lĩnh vực như giáo dục, y tế, môi trường, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

**2. Giải pháp**

**2.1.Trung tâm sinh viên quốc tế (Student hub)**

*- Nhóm giải pháp về công trình:*

*+* Xây dựng môi trường học tập quốc tế: Tạo ra môi trường học tập, làm việc hấp dẫn bằng cách cải thiện cơ sở hạ tầng, cung cấp dịch vụ hỗ trợ (như nhà ở, chăm sóc sức khỏe, và giao thông) và tạo môi trường sống chất lượng cao (như giảm ô nhiễm không khí,...).

+ Đầu tư mạnh mẽ hơn nữa cho các trường Đại học: Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất theo các chuẩn mực quốc tế; Tăng cường công tác quốc tế hóa giáo dục, xây dựng môi trường học tập, nghiên cứu tiêu chuẩn quốc tế.

*- Nhóm giải pháp về chính sách, kế hoạch:*

*+* Tuyển sinh/thu hút sinh viên quốc tế: Phân tích đánh giá đặc trưng của các nguồn sinh viên quốc tế theo khu vực, quốc gia, theo ngành nghề đào tạo, … ; Vận dụng các mối quan hệ hợp tác của Thành phố Hồ Chí Minh với các khu vực, quốc gia, tổ chức quốc tế để có chính sách truyền thông tốt, thu hút sự quan tâm của sinh viên quốc tế; Xây dựng các cơ chế hỗ trợ sinh viên quốc tế trong đời sống sinh viên như học bổng, chỗ ở, việc làm thêm, trải nghiệm …; Hình thành Quỹ học bổng Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho sinh viên quốc tế để tạo ấn tượng về chính sách thu hút sinh viên quốc tế đến học.

+ Cải tiến chương trình đào tạo theo hướng quốc tế hoá mang bản sắc Thành phố Hồ Chí Minh: Cải tiến và vận hành các chương trình đào tạo theo hướng quốc tế hoá, tiệm cận với các nền giáo dục đại học tiên tiến trên thế giới; Xác định và thể hiện các đặc trưng năng lực và phẩm chất riêng của Việt Nam nói chung, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, xây dựng các chương trình ngoại khóa và trải nghiệm tại các doanh nghiệp quốc tế nhằm nâng cao mức độ hấp dẫn của các chương trình đào tạo (ví dụ vận động doanh nghiệp tài trợ và đặt đầu bài nghiên cứu, từ đó người học tham gia giải quyết các vấn đề thực tế tại doanh nghiệp, .,,); linh hoạt các hình thức đào tạo để phù hợp với nhu cầu học tập và rèn luyện năng lực đa dạng của các sinh viên quốc tế.

+ Hoàn thiện chính sách thu hút các trường đại học, doanh nghiệp quốc tế đặt trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Nhóm giải pháp về con người:*

*+* Nâng cao chất lượng và quốc tế hoá đội ngũ giảng viên (GV) và cán bộ làm công tác quản lý (CBQL) giáo dục đại học: giảng viên và CBQL về chuyên môn nghiệp vụ lẫn năng lực ngoại ngữ, Các chính sách thu hút, tạo điều kiện để GV nước ngoài đến làm việc toàn thời gian, bán thời gian tại Thành phố Hồ Chí Minh, chia sẻ nguồn lực GV quốc tế, Tạo các cơ chế đột phá trong thủ tục tuyển dụng GV quốc tế, trong tổ chức các sự kiện học thuật có yếu tố nước ngoài.

+ Cần xây dựng ý thức trách nhiệm về chủ trương của Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm đào tạo NNLCLC hàng đầu của Việt Nam và khu vực Đông Nam Á, thu hút sinh viên quốc tế đến học tập: Từ lãnh đạo đến các cấp quản lý, cán bộ viên chức, giảng viên và sinh viên Các đơn vị cần xây dựng kế hoạch triển khai chủ trương của Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đổi mới và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo sinh viên quốc tế theo hướng tiếp cận các phương thức quản lý tiên tiến, hiện đại trên thế giới.

*- Nhóm giải pháp về tài chính:*

*+* Cải tiến chính sách học phí, học bổng, cho vay tài chính cho sinh viên quốc tế.

*- Nhóm giải pháp về hợp tác cơ sở đào tạo và doanh nghiệp:*

*+* Tăng cường mối liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp: Thiết lập các trung tâm đổi mới sáng tạo và các phòng thí nghiệm liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp để hỗ trợ đào tạo thực tiễn.

+ Xã hội hóa, khuyến khích các cơ sở ngoài công lập, doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo quốc tế.

*- Nhóm giải pháp khác:*

*+* Truyền thông và hỗ trợ sinh viên quốc tế: Nền tảng dùng chung cho các Trường đại học trong quảng bá các chương trình trao đổi, tiếp nhận sinh viên quốc tế; Các hệ thống sổ tay thông tin hữu ích để sinh viên quốc tế dễ dàng tiếp cận và cập nhật thông tin cần thiết để sinh viên quốc tế chuẩn bị tốt hành trang cho mình trước khi quyết định sang Thành phố Hồ Chí Minh học tập; Thẻ sinh viên quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh (HCMC International Student Card) với các dịch vụ tiện ích kèm theo: giao thông, du lịch, ẩm thực, việc làm thêm…; Dễ dàng quản lý và hỗ trợ sinh viên quốc tế khi cần thiết. Tư vấn học vụ và hỗ trợ sinh viên về văn hóa và đa văn hóa, thị thực và di trú…

+ Đẩy mạnh chuyển đổi số trong đào tạo.

**2.2. Trung tâm nhân lực quốc tế (Talent hub)**

*- Nhóm giải pháp về công trình:*

*+* Xây dựng môi trường làm việc thu hút nhân tài quốc tế: Tạo ra môi trường làm việc hấp dẫn bằng cách cải thiện cơ sở hạ tầng, cung cấp dịch vụ hỗ trợ (như nhà ở, chăm sóc sức khỏe, và giao thông) và tạo môi trường sống chất lượng cao (như giảm ô nhiễm không khí,...).

+ Phát triển, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đào tạo nhân lực quốc tế.

*- Nhóm giải pháp về chính sách, kế hoạch:*

*+* Nghiên cứu, cải tiến cơ chế, chính sách thu hút nhân tài, nhân lực trình độ quốc tế đến làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh: Đơn giản hóa thủ tục thị thực và cấp phép lao động cho chuyên gia quốc tế; Xây dựng quy định, điều kiện làm việc thuận lợi để sử dụng hiệu quả tài năng, trí tuệ của nguồn nhân lực chất lượng cao.

+ Hoàn thiện chính sách thu hút các doanh nghiệp quốc tế, trình độ cao đầu tư vào Thành phố Hồ Chí Minh.

+Hoàn thiện mô hình, nâng cao năng lực hoạt động phân tích và dự báo cung - cầu nhân lực chính xác, đầy đủ, công khai.

*- Nhóm giải pháp về con người:*

*+* Phát triển kỹ năng, định hướng nghề nghiệp và tăng cường khả năng cạnh tranh trên thị trường lao động: Phát triển các chương trình đào tạo nhân lực quốc tế các trình độ; bổ sung, hoàn thiện chương trình giáo dục phổ thông để chuẩn bị nguồn sớm cho nhân lực quốc tế.

+ Có chính sách, chương trình trao đổi nguồn nhân lực trình độ cao với các nước phát triển trong khu vực và thế giới.

+ Đổi mới và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo nhân lực quốc tế theo hướng tiếp cận các phương thức quản lý tiên tiến, hiện đại trên thế giới.

*- Nhóm giải pháp về tài chính:*

*+* Cải tiến chính sách tiền lương, thu nhập, chế độ đãi ngộ nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học một cách hợp lý, tương xứng.

*- Nhóm giải pháp về hợp tác cơ sở đào tạo và doanh nghiệp:*

*+* Tăng cường mối liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp: Thiết lập các trung tâm đổi mới sáng tạo và các phòng thí nghiệm liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp để hỗ trợ đào tạo thực tiễn.

+ Xã hội hóa, khuyến khích các cơ sở ngoài công lập, doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo, thu hút nhân lực quốc tế.

+ Xây dựng chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, phát triển công nghệ mới nhằm bắt kịp xu hướng phát triển chung, tạo ra các sản phẩm có giá trị cao, tạo động lực để người lao động nâng cao chuyên môn, kỹ năng nghề trong quá trình học tập và làm việc.

+ Phát triển hệ sinh thái đổi mới và nghiên cứu: Đầu tư vào các trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D), đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ và đổi mới sáng tạo; tăng cường hỗ trợ từ nhà nước và các chương trình tài trợ cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển ứng dụng công nghệ.

*- Nhóm giải pháp khác:*

*+* Đẩy mạnh chuyển đổi số trong đào tạo nhân lực quốc tế.

+ Tổ chức hiệu quả các sàn giao dịch việc làm, mở rộng quy mô quốc tế.

+ Thực hiện liên kết với các vùng, các quốc gia, tổ chức quốc tế trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trao đổi nhân lực, thu hút người nước ngoài có tay nghề cao.

+ Quảng bá hình ảnh Thành phố Hồ Chí Minh là điểm đến hấp dẫn để làm việc và sinh sống trên các phương tiện truyền thông quốc tế. Tổ chức các sự kiện quốc tế để thu hút người nước ngoài đến Thành phố Hồ Chí Minh.

**2.3. Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc tế (Innovation hub)**

*- Nhóm giải pháp về công trình:*

*+* Xây dựng cơ sở hạ tầng và không gian sáng tạo hiện đại: Đầu tư xây dựng các khu đổi mới sáng tạo có không gian làm việc chung (co-working spaces) cho các startup và doanh nghiệp công nghệ; phát triển các khu đô thị sáng tạo và công nghệ cao với cơ sở hạ tầng thông minh, phục vụ cho các hoạt động nghiên cứu và đổi mới.

+ Phát triển, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo.

*- Nhóm giải pháp về chính sách, kế hoạch:*

*+* Khuyến khích đầu tư và tài trợ cho đổi mới sáng tạo: Triển khai các chính sách ưu đãi thuế, hỗ trợ tài chính và thủ tục đơn giản để thu hút các nhà đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao và sáng tạo; thành lập các quỹ đầu tư mạo hiểm và các chương trình tài trợ từ nhà nước nhằm hỗ trợ các startup và doanh nghiệp đổi mới.

+ Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp: Thiết lập các vườn ươm doanh nghiệp và trung tâm hỗ trợ startup, cung cấp các dịch vụ tư vấn, đào tạo và kết nối mạng lưới cho các doanh nghiệp trẻ; khuyến khích sự hợp tác giữa các doanh nghiệp lớn và startup để thúc đẩy chuyển giao công nghệ và phát triển sản phẩm mới; hoàn thiện các chính sách hỗ trợ với các trung tâm đổi mới sáng tạo, là tổ chức trung gian để ươm mầm và phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, cũng là nơi kết nối và liên kết các nguồn lực trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Xây dựng, phát huy các chính sách đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh, ngang tầm với khu vực và quốc tế để thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

*- Nhóm giải pháp về con người:*

*+* Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trình độ quốc tế cho đổi mới sáng tạo: Triển khai hiệu quả đề án Đề án Đào tạo nhân lực trình độ quốc tế 08 ngành và Đại học chia sẻ; tập trung đào tạo chuyên sâu trình độ quốc tế cho các lĩnh vực công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin và truyền thông, blockchain, công nghệ sinh học và dữ liệu lớn; thu hút các chuyên gia quốc tế và giảng viên từ các viện nghiên cứu và trường đại học uy tín trên thế giới đến giảng dạy và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Phát triển các chương trình đào tạo về đổi mới sáng tạo các trình độ; bổ sung, hoàn thiện chương trình giáo dục phổ thông để chuẩn bị cho nguồn lực đổi mới sáng tạo.

+ Đổi mới và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo đổi mới sáng tạo theo hướng tiếp cận các phương thức quản lý tiên tiến, hiện đại trên thế giới.

+ Phát triển các chương trình đào tạo nâng cao năng lực quản lý, vận hành doanh nghiệp khởi nghiệp.

*- Nhóm giải pháp về tài chính:*

*+* Hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn cho các doanh nghiệp, các startup.

+ Chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, hỗ trợ hệ sinh thái và các hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

*- Nhóm giải pháp về hợp tác cơ sở đào tạo và doanh nghiệp:*

*+* Đặt hàng cho cộng đồng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tham gia nghiên cứu, giải quyết các vấn đề của thành phố.

+ Phát triển các dịch vụ về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ, nghiên cứu phát triển và thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh cho Thành phố Hồ Chí Minh về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp tại các trường đại học, cao đẳng.

*- Nhóm giải pháp khác:*

*+* Tạo dựng văn hóa đổi mới sáng tạo: Khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, sáng tạo trong cộng đồng thông qua các sự kiện, cuộc thi sáng tạo và diễn đàn công nghệ; tổ chức các hội nghị, hội thảo và triển lãm công nghệ quy mô lớn để thúc đẩy trao đổi ý tưởng và tạo cơ hội kết nối giữa các nhà đầu tư, doanh nghiệp và startup.

+ Ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và vận hành thành phố: Áp dụng công nghệ số như trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), và dữ liệu lớn để nâng cao hiệu quả quản lý đô thị và hỗ trợ cho các hoạt động đổi mới.

+ Xây dựng thương hiệu Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm đổi mới sáng tạo: Quảng bá Thành phố Hồ Chí Minh là điểm đến lý tưởng cho các hoạt động đổi mới sáng tạo và công nghệ cao trong khu vực Đông Nam Á; hỗ trợ các tổ chức quốc tế đặt văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh để thu hút nhiều hơn các hoạt động đổi mới sáng tạo từ khắp nơi trên thế giới.

+ Thúc đẩy hợp tác quốc tế và chuyển giao công nghệ: Xây dựng mối quan hệ đối tác chiến lược với các trung tâm đổi mới sáng tạo hàng đầu trên thế giới để thu hút các chuyên gia và nhà khoa học.

+ Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các startup tiếp cận thị trường, công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao.

+ Xây dựng các đề án hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hình thành mạng lưới các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm các tổ chức ươm tạo, tăng tốc, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các quỹ đầu tư, trường, viện và các cơ quan, tổ chức, tập đoàn trong và ngoài nước có liên quan.

**3. Đề xuất cơ chế chính sách**

3.1. Chính sách hỗ trợ nhằm tăng cường dạy và học Tiếng Anh trong trường học

Nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học (theo Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”).

3.2. Chính sách ưu đãi tài chính và thuế cho cơ sở đào tạo và doanh nghiệp

Miễn giảm thuế cho các tổ chức giáo dục, cơ sở đào tạo quốc tế và doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo nhân lực chất lượng cao.

Xây dựng chính sách xã hội hóa nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục đại học thu hút tài chính triển khai hiệu quả đào tạo NNLCLC.

Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, chính sách học bổng để Thành phố Hồ Chí Minh có thể hỗ trợ các người học và cơ sở giáo dục triển khai hiệu quả đào tạo NNLCLC.

Cung cấp học bổng, hỗ trợ tài chính và các khóa đào tạo nâng cao cho giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, và sinh viên tiềm năng, đặc biệt trong các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, và khoa học xã hội.

3.3. Cơ chế hỗ trợ và thúc đẩy hợp tác quốc tế

Xây dựng cơ chế khuyến khích và hỗ trợ các chương trình hợp tác quốc tế, bao gồm các chương trình trao đổi giảng viên, sinh viên và hợp tác nghiên cứu với các trường đại học và tổ chức nước ngoài. Tạo điều kiện thuận lợi cho chuyên gia, giảng viên quốc tế đến làm việc và giảng dạy tại Thành phố Hồ Chí Minh thông qua việc cấp thị thực dài hạn và tạo môi trường làm việc hấp dẫn.

3.4. Phát triển các khuôn viên đại học và khu đô thị sáng tạo

Tạo ra các khu đô thị đại học và khuôn viên sáng tạo tập trung, có đầy đủ cơ sở hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ, tạo môi trường sống, học tập và làm việc cho sinh viên, giảng viên và các chuyên gia. Khuyến khích các trường đại học lớn, đặc biệt các trường quốc tế, đặt trụ sở hoặc chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh để thu hút sinh viên trong và ngoài nước.

3.5. Cơ chế liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo

Đưa ra chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo, như giảm thuế cho doanh nghiệp cung cấp cơ hội thực tập, hướng dẫn sinh viên, hoặc hỗ trợ chương trình học bổng. Xây dựng các trung tâm kết nối đào tạo - doanh nghiệp, nơi các trường đại học và doanh nghiệp có thể hợp tác để phát triển chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

3.6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý và đào tạo

Hỗ trợ phát triển các nền tảng giáo dục trực tuyến (như hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS), hệ thống quản lý học tập (LMS), Khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOC), đại học chia sẻ…), ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy và quản lý giáo dục, giúp tăng cường hiệu quả đào tạo và tiếp cận nguồn nhân lực đa dạng. Xây dựng hệ thống dữ liệu thống kê và dự báo về thị trường lao động để hướng dẫn chiến lược đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tế.

3.7. Tăng cường quảng bá thương hiệu giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh

Đưa ra các chiến lược truyền thông quốc tế để quảng bá hình ảnh Thành phố Hồ Chí Minh là điểm đến học tập và làm việc lý tưởng trong khu vực Đông Nam Á, nhấn mạnh vào các cơ hội nghề nghiệp và môi trường sống chất lượng. Tổ chức các hội thảo, hội nghị quốc tế, triển lãm giáo dục để thu hút sự chú ý của sinh viên và các cơ sở đào tạo quốc tế.

3.8. Chính sách hỗ trợ dịch vụ và đời sống cho sinh viên và chuyên gia quốc tế

Xây dựng các dịch vụ hỗ trợ đời sống, bao gồm ký túc xá, cơ sở y tế, và các dịch vụ hỗ trợ sinh viên quốc tế như hướng dẫn hòa nhập văn hóa, tư vấn thủ tục thị thực và di trú.

3.9. Hỗ trợ pháp lý và quản lý rủi ro

Xây dựng nền tảng thông tin cho các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và sinh viên về các quy định pháp lý liên quan đến giáo dục và đào tạo. Tiến hành đánh giá và phân tích các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, các chương trình đào tạo từ chất lượng giảng dạy đến an toàn cho sinh viên. Phát triển quy trình cụ thể để nhận diện, đánh giá và xử lý các rủi ro đã được xác định. Thiết lập cơ chế đánh giá thường xuyên về hiệu quả của các biện pháp quản lý rủi ro và điều chỉnh khi cần thiết.

**III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

1. **Giai đoạn 2025 - 2027**

Phối hợp với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, các cơ sở giáo dục đại học thực hiện khảo sát, tổ chức các hội thảo về các nội dung:

- Khảo sát thực trạng nguồn nhân lực chất lượng cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước nhằm đánh giá được thực trạng nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước.

- Đánh giá thực trạng cơ chế, chính sách về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và đề xuất cơ chế, chính sách xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đánh giá sự phù hợp, những thuận lợi và bất cập về cơ chế, chính sách của nhà nước, của Thành phố Hồ Chí Minh về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; đề xuất cơ chế, chính sách xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đánh giá thực trạng hệ sinh thái cho sự phát triển bền vững của trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao Thành phố Hồ Chí Minh nhằm khảo sát thực trạng khả năng hợp tác, kết nối, hỗ trợ lẫn nhau giữa các cơ sở giáo dục đại học và giữa cơ sở giáo dục đại học - doanh nghiệp/công nghiệp, giữa cơ sở giáo dục đại học và chính quyền, các nhân tố kinh tế - xã hội khác khu vực Thành phố Hồ Chí Minh trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Hội thảo lấy ý kiến đóng góp từ các chuyên gia, cá nhân, tổ chức thuộc lĩnh vực đào tạo, quy hoạch nguồn nhân lực; những nhà làm chính sách và nhà sử dụng lao động cho sự hoàn thiện của chiến lược phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

Tổ chức thực hiện Đề án tại một số cơ sở giáo dục đại học: Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Bách Khoa, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Sài Gòn, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh; gắn triển khai thực hiện Đề án với Đề án đào tạo nguồn nhân lực trình độ quốc tế (08 ngành) và Đại học chia sẻ, Đề án xây dựng Thành phố thành trung tâm quốc tế về giáo dục và đào tạo thu hút sinh viên của khu vực và thế giới; Đề án phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thành nơi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của khu vực ASEAN trong một số ngành, lĩnh vực có thế mạnh; Đề án phát triển Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và một số trường đại học lớn theo hướng trọng tâm, trọng điểm đạt trình độ tiên tiến, thuộc nhóm hàng đầu Châu Á.

Tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Đề án nhằm đánh giá kết quả đạt được; mở rộng các cơ sở giáo dục tham gia triển khai thực hiện Đề án.

**2. Giai đoạn 2028 - 2030**

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch; rà soát, bổ sung các nội dung, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn sau khi sơ kết đánh giá kết quả 03 năm thực hiện Đề án.

Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Đề án.

**3. Giai đoạn 2031 - 2035**

Trên cơ sở kết quả thực hiện Đề án ở giai đoạn 1, rà soát và kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố các nội dung, giải pháp điều chỉnh Đề án; hoàn thiện cơ chế, chính sách và xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2.

Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Đề án và tiếp tục rà soát, kiến nghị, đề xuất các nội dung bổ sung đối với Đề án.

**V. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Đề án do NSNN bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác như kinh phí của cơ sở giáo dục đại học, kinh phí đầu tư, đối ứng, trả lãi vay cho các dự án tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, nghiên cứu trong phạm vi Đề án, nguồn kinh phí xã hội hóa từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án; điều phối, theo dõi, đánh giá và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án hàng năm, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; tổng hợp đề xuất, kiến nghị trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền, những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn triển khai.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập các Tổ chuyên gia tư vấn đối với từng lĩnh vực cụ thể, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ sở giáo dục đại học định hướng các hoạt động trong phạm vi nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

Chủ trì hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cho từng giai đoạn.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thành phố Thủ Đức và các đơn vị có liên quan tổ chức các nhiệm vụ.

**2. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì triển khai thực hiện có nhiệm vụ xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo quốc tếvà hỗ trợ các cơ sở giáo dục đại học về lĩnh vực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Chủ trì nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với Đề án “Xây dựng Thành Phố Hồ Chí Minh - Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực” do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh là chủ nhiệm đề tài.

**3. Sở Tài chính**

Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định kinh phí trình Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**4. Viện Nghiên cứu và phát triển**

Chủ trì các nhiệm vụ tư vấn, xây dựng cơ chế, chính sách của Thành phố.

Đẩy mạnh việc xây dựng dữ liệu về chuyên gia, nhà khoa học, dữ liệu về Thành phố; nghiên cứu cung cấp để cơ sở giáo dục đại học có cơ sở sát hơn trong quá trình nghiên cứu, tư vấn cơ chế, chính sách cho Thành phố.

**5. Thành** **Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Chủ trì, phối hợp với Hội sinh viên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu cơ chế, chính sách triển khai thực hiện cơ chế hỗ trợ tài chính, quỹ tín dụng cho sinh viên vay ưu đãi để hỗ trợ học tập; thực hiện cơ chế giám sát, phản biện, phát huy vai trò của sinh viên trong giám sát, phản biện việc triển khai các quy định về quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục đại học.

**6. Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định và đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền (nếu có) trước ngày 25 tháng 12 hằng năm.

Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với Đề án “Xây dựng Thành Phố Hồ Chí Minh - Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực” theo Quyết định số 552/QĐ-SKHCN ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

**7. Các trường thành viên Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học trên địa bàn Thành phố**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở ngành và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao.

Cung cấp thông tin cần thiết cho hệ thống thu thập thông tin, phân tích và dự báo cung - cầu nguồn nhân lực quốc tế.

Thực hiện quản trị đại học hiệu quả; tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý; tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng và thực hiện kiểm kịnh chất lượng giáo dục; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chât lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Tổ chức các hội thảo khoa học, đẩy mạnh giao lưu, trao đổi và hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học đối với các nội dung có liên quan đến Đề án.

Đẩy mạnh thực hiện các các giải pháp về mô hình Đại học chia sẻ và triển khai gắn các Đề án khác có liên quan trong quá trình thực hiện Đề án.

**8. Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thành phố Thủ Đức**

Căn cứ vào các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án, xây dựng kế hoạch triển khai cho từng giai đoạn và hàng năm trong đó chủ động lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án với các chương trình, đề án, dự án có liên quan.

Xác định nhu cầu nhân lực chất lượng cao trên địa bàn địa phương; chủ trì, phối hợp với các sở ngành, các cơ sở giáo dục đại học triển khai đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực của địa phương.

Phối hợp xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tăng cường thu hút đầu tư, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

Phối hợp triển khai thực hiện quy hoạch khu đô thị đại học theo điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060; tăng cường thực hiện kế hoạch phát triển tổng thể các trường đại học tại Khu Tây Bắc, Đông Bắc và Khu Nam Thành phố, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện Đề án Di dời một số trường đại học từ nội thành Thành phố đến các khu quy hoạch; hỗ trợ các cơ sở giáo dục đại học trong triển khai xây dựng hệ thống hạ tầng, hoàn thiện cơ sở vật chất đáp ứng các nhiệm vụ của Đề án.

Phối hợp các sở ngành thực hiện công tác xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội tại các khu đô thị đại học, đảm bảo khả năng kết nối và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, sinh hoạt của người dân theo quy hoạch chung của Thành phố; phối hợp tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các tuyến giao thông công cộng, các công trình hạ tầng kỹ thuật kết nối đến các khu đại học tập trung, đảm bảo khả năng tiếp cận các cơ sở hạ tầng dịch vụ; đồng thời giảm thiểu tác động ùn tắc giao thông, đảm bảo chất lượng môi trường đô thị.

**9. Các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động**

Tham gia ký kết hợp tác đào tạo, hỗ trợ kinh phí, tài trợ học bổng … phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục đại học trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; chủ động đặt hàng đào tạo, bồi dưỡng nhân lực đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

Tham gia thực hiện khảo sát, đánh giá và dự báo cung cầu nguồn nhân lực để xây dựng kế hoạch chiến lược trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp./.